

Số: /TB-BV

Nghệ An, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển sinh đào tạo kỹ thuật, chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo nhu cầu xã hội năm 2025

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-K2ĐT ngày 20/10/2014 của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo Bộ Y tế về việc cấp mã cơ sở đào tạo liên tục cho Bệnh viện HNĐK Nghệ An;

Căn cứ Công văn số 2207/SYT-TCCB ngày 08/09/2017, Công văn số 2207/SYT-TCCB ngày 8/9/2017, Công văn số 2987/SYT-TCCB ngày 21/11/2018 và Công văn số 809/SYT-TCCB ngày 23/3/2020 của Sở Y tế Nghệ An về việc thẩm định, phê duyệt 60 chương trình, tài liệu đào tạo liên tục của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-BV ngày 14/05/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An về việc phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo.

Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An thông báo kế hoạch dự kiến khai giảng các khóa đào tạo liên tục, đào tạo cầm tay chỉ việc theo nhu cầu xã hội năm 2025 như sau:

**I. Địa điểm đào tạo:** Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An – Km05, Đại lộ Lê Nin, Nghi Phú, thành phố Vinh, Nghệ An.

**II. Hình thức đào tạo:** Học tập trung tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

**III. Kế hoạch chi tiết:**

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
1	Giải phẫu bệnh cơ bản	Giải phẫu bệnh	03 tháng	Bác sĩ	10	3	T2, T6, T10
2	Chấn thương Chỉnh hình cơ bản	Chấn thương chỉnh hình	03 tháng	Bác sĩ (có CCHN)	10	3	T2, T6, T10
3	Chẩn đoán và điều trị các bệnh Nội tiết	Nội tiết	03 tháng	Bác sĩ (có CCHN)	10	3	T2, T6, T10
4	Kỹ thuật viên Nội soi Tiêu hóa	Thăm dò chức năng	03 tháng	Điều dưỡng, KTV	10	3	T2, T6, T10

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
5	Siêu âm cơ bản	Thăm dò chức năng	03 tháng	Bác sĩ	10	3	T2, T6, T10
6	Nội soi tiêu hóa cơ bản	Thăm dò chức năng	03 tháng	Bác sĩ	10	3	T2, T6, T10
7	Nội soi đại tràng	Thăm dò chức năng	03 tháng	Bác sĩ ( <i>đã được đào tạo và có chứng chỉ/ chứng nhận nội soi tiêu hoá cơ bản</i> )	10	3	T2, T6, T10
8	Nội soi can thiệp đường tiêu hóa	Thăm dò chức năng	03 tháng	Bác sĩ ( <i>đã được đào tạo và có chứng chỉ/ chứng nhận nội soi tiêu hoá cơ bản, nội soi đại tràng</i> )	10	3	T2, T6, T10
9	Phẫu thuật Nội soi cơ bản	Ngoại tiêu hóa	03 tháng	Bác sĩ ( <i>có CCHN</i> )	10	3	T2, T6, T10
10	Hóa sinh cơ bản	Hóa sinh	02 tháng	Bác sĩ	10	4	T2, T5, T7, T10
11	Chẩn đoán và điều trị bệnh đột quỵ não	Thần kinh	01 tháng	Bác sĩ	10	4	T2, T5, T7, T10
12	Chẩn đoán và điều trị suy tim	Tim mạch	01 tháng	Bác sĩ	10	4	T2, T5, T7, T10
13	Hướng dẫn đọc Điện tâm đồ	Tim mạch	01 tháng	Bác sĩ	10	4	T2, T5, T7, T10
14	Điện não đồ	Thần kinh	1.5 tháng	Bác sĩ	10	4	T2, T5, T7, T10
15	An toàn người bệnh	P. Điều dưỡng	07 ngày	Bác sĩ, Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	10	5	T2, T4, T6, T8, T10
16	Sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho Điều dưỡng	P. Điều dưỡng	05 ngày	Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	10	5	T2, T4, T6, T8, T10

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
17	Tăng cường năng lực quản lý Điều dưỡng	P. Điều dưỡng	07 ngày	Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	10	5	T2, T4, T6, T8, T10
18	Gây mê hồi sức cơ bản	Gây mê hồi sức	06 tháng	Bác sĩ	02-10	2	T2, T8
19	Gây mê hồi sức trong phẫu thuật nội soi		03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
20	X.quang cơ bản	X.quang	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
21	Cắt lớp vi tính cơ bản	X.quang	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
22	Khám và điều trị các bệnh TMH cơ bản	Tai mũi họng	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
23	Khám nội soi tai mũi họng	Tai mũi họng	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
24	Mở khí quản	Tai mũi họng	01 tháng	Bác sĩ	02-10	4	T2, T5, T7, T10
25	Đào tạo điều dưỡng chuyên ngành tai mũi họng	Tai mũi họng	03 tháng	Điều dưỡng, KTV	02-10	3	T2, T6, T10
26	Điều dưỡng nha khoa	Răng hàm mặt	03 tháng	Điều dưỡng	02-10	3	T2, T6, T10
27	Kỹ thuật cấp cứu cơ bản – Bác sĩ	Cấp cứu	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
28	Kỹ thuật cấp cứu cơ bản – Điều dưỡng		03 tháng	Điều dưỡng, KTV	02-10	3	T2, T6, T10
29	Phẫu thuật Phaco	Mắt	03 tháng	Bác sĩ (có CCHN nhãn khoa)	02-10	3	T2, T6, T10
30	Chụp mạch huỳnh quang đáy mắt		1,5 tháng	Bác sĩ (có CCHN nhãn khoa)	02-10	4	T2, T5, T7, T10
31	Kiểm soát nhiễm khuẩn	KSNK	05 ngày	CB Y tế	05-10	5	T2, T4, T6, T8, T10
32	Cấp cứu ngừng tuần hoàn	Cấp cứu	07 ngày	Bác sĩ	05-10	5	T2, T4, T6, T8, T10

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
33	Chẩn đoán và điều trị chấn thương sọ não	PT thần kinh cột sống	03 tháng	Bác sĩ (có CCHN)	05-10	3	T2, T6, T10
34	Tiêm an toàn và quản lý chất rắn y tế	P. Điều dưỡng	04 ngày	Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	02-35	5	T2, T4, T6, T8, T10
35	Kỹ năng tư vấn và Giáo dục sức khỏe	P. Điều dưỡng	05 ngày	Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	02-25	5	T2, T4, T6, T8, T10
36	Quản lý điều dưỡng	P. Điều dưỡng	20 ngày	Điều dưỡng, KTV, hộ sinh	02-30	5	T2, T4, T6, T8, T10
37	Nội soi phế quản ống mềm	Dị ứng hô hấp	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
38	Chăm sóc bệnh nhân hồi sức sau mổ	Hồi sức Tích cực Ngoại khoa	03 tháng	Điều dưỡng	02-30	3	T2, T6, T10
39	Chăm sóc bệnh nhân thở máy	Hồi sức Tích cực Ngoại khoa	03 tháng	Điều dưỡng	02-35	3	T2, T6, T10
40	Thông khí nhân tạo cơ bản	Hồi sức Tích cực Ngoại khoa	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
41	Kỹ thuật xét nghiệm Huyết học - Truyền máu cơ bản	Huyết học	03 tháng	CBYT Xét nghiệm	02-10	3	T2, T6, T10
42	Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý Cơ xương khớp cơ bản	Cơ xương khớp	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
43	Kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng cơ bản	Phục hồi chức năng	03 tháng	Điều dưỡng	02-10	3	T2, T6, T10
44	Khúc xạ cơ bản	Mắt	03 tháng	Bác sĩ (có CCHN nhãn khoa)	$\geq 2$	3	T2, T6, T10
45	Phẫu thuật gan mật cơ bản	Ngoại Tổng hợp 2	03 tháng	Bác sĩ	$\leq 5$	3	T2, T6, T10

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
46	Kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo cơ bản - Điều dưỡng - KTV	Nội thận – Tiết niệu – Lọc máu	06 tháng	ĐD, KTV	02-10	2	T2, T8
47	Kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo cơ bản - Bác sĩ	Nội thận – Tiết niệu – Lọc máu	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
48	Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản	Vi sinh	03 tháng	BS, KTV, CNSH, CNHH ĐD, DS	01-10	3	T2, T6, T10
49	Kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt	Y học cổ truyền	03 tháng	CBYT	02-40	3	T2, T6, T10
50	Kỹ thuật châm cứu cơ bản	Y học cổ truyền	03 tháng	CBYT	15-40	3	T2, T6, T10
51	Chẩn đoán và điều trị viêm gan	Bệnh nhiệt đới	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
52	Tiêm khớp cơ bản	Cơ xương khớp	03 tháng	Bác sĩ ( <i>đã hoàn thành lớp Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý Cơ xương khớp cơ bản hoặc bác sĩ trình độ sau đại học chuyên ngành nội khoa</i> )	01-10	3	T2, T6, T10
53	Chẩn đoán và điều trị một một số bệnh đường tiêu hóa thường gặp	Nội Tiêu hóa	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10
54	Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý Huyết học – Truyền máu	Huyết học Lâm sàng	03 tháng	Bác sĩ	02-10	3	T2, T6, T10

STT	Tên lớp	Khoa/ phòng/ TT phụ trách	Thời lượng	Đối tượng	Số lượng học viên/ lớp	Số lớp dự kiến	Thời gian khai giảng dự kiến
55	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức	03 tháng	Điều dưỡng, Y sỹ, KTV	02-10	3	T2, T6, T10
56	Dụng cụ viên Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức	03 tháng	Điều dưỡng, Y sỹ, KTV	02-10	3	T2, T6, T10
57	Kỹ thuật khai thông mạch não bằng điều trị thuốc tiêu sợi huyết trong nhồi máu não cấp	Trung tâm Đột quy	03 tháng	Bác sĩ	10	3	T2, T6, T10
58	Phục hồi chức năng cơ bản	Phục hồi chức năng	09 tháng	Bác sĩ	10	1	T9
59	Hồi sức cấp cứu cơ bản	Hồi sức tích cực	03 tháng	Bác sĩ	20	3	T2, T6, T10

**Ghi chú:** Đối với các nhu cầu đào tạo khác, Bệnh viện tiếp nhận đào tạo cá nhân theo hình thức đào tạo cầm tay chỉ việc.

#### IV. Đăng ký tham dự:

Các bệnh viện có nhu cầu đăng ký cho nhân viên y tế của đơn vị mình, vui lòng gửi danh sách đăng ký theo địa chỉ email: [chidaotuyen.bvna@gmail.com](mailto:chidaotuyen.bvna@gmail.com)

Các cá nhân có nhu cầu học tập vui lòng điền đơn đăng ký học trực tuyến theo 1 trong 2 cách sau:

(1) Truy cập vào Link:

<https://forms.gle/XBpUouekYeVpcDLbA>

(2) Quét QR Code



Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An sẽ tuyển sinh đến khi đủ số lượng học viên theo từng khóa đào tạo (ưu tiên những học viên đăng ký sớm nhất).

#### V. Thủ tục nhập học:

Trung tâm Đào tạo & Chi đạo tuyến, Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An sẽ thông báo đến học viên đủ điều kiện đến nhập học trước khi khai giảng các lớp đào tạo 01 tuần.

#### Hồ sơ nhập học bao gồm:

- Quyết định của cơ quan y tế cử đi học (*đối với các cán bộ thuộc các cơ sở y tế*);
- 01 bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp chuyên ngành y và các chứng chỉ/chứng nhận theo yêu cầu của từng lớp đào tạo;
- 01 bản sao có công chứng thẻ căn cước/căn cước công dân;

- Sơ yếu lý lịch trích ngang (có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương);
- Giấy chứng nhận sức khỏe (cấp trong vòng 06 tháng);
- 03 ảnh 3x4 (ảnh đẹp cắt vuông vắn, bỏ vào phong bì: ghi rõ họ tên, ngày sinh, lớp đào tạo mặt sau ảnh).

- Học phí: Theo từng khóa đào tạo.

**Ghi chú:** Học viên tự túc đi lại, ăn ở trong quá trình học tập.

#### **VI. Thông tin liên hệ:**

- Địa điểm nhận hồ sơ Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến, Tầng 1 nhà A1, Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

- Thông tin về lớp học xin liên hệ: Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến

Điện thoại: 0394.396.187

Email: [chidaotuyen.bvna@gmail.com](mailto:chidaotuyen.bvna@gmail.com)

Website: <http://bvnghean.vn/>

Fanpage: <https://www.facebook.com/bvhndknghean>

#### **Nơi nhận:**

- Các cơ sở y tế;
- Sở Y tế Nghệ An (để báo cáo);
- Ban Giám đốc BV (để báo cáo);
- Đăng website, fanpage BVHNĐKNA;
- Lưu VT-ĐT&CĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Xuân Nam**